

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hồ Thị Huệ và ông Nguyễn Thế Hùng

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Hoàng Phương, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 –Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đức C - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 4 –Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 63/2025/TLST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 84/2025/QĐXXST – HS ngày 11 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 16/5/1988 tại phường QM, tỉnh Nghệ An,

Nơi cư trú: Tổ dân phố YH, phường QM, tỉnh Nghệ An; CCCD số: 040088034313; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn N (đã chết) và bà Lê Thị C, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1990; Có 04 con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2022 (trong đó có 02 con đã chết do đuối nước); tiền án, tiền sự, nhân T: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Trần Văn M, sinh năm 1986 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của anh M:

- Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1993 (vợ), có mặt
- Cháu Trần Tấn P, sinh ngày 18/12/2020 (con), vắng mặt
- Cháu Trần Tấn L, sinh ngày 15/02/2024 (con), vắng mặt
- Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956 (mẹ đẻ), có mặt
- Ông Trần V, sinh năm 1955 (bố đẻ), có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn 6 Quỳnh Giang, xã Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện hợp pháp cho cháu L, cháu P: Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1993 (mẹ đẻ), có mặt

Địa chỉ: Thôn 6 QG, xã QL, tỉnh Nghệ An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH MTV HS Nghệ An

Địa chỉ: Lô CN 1-8 KCN ĐH, phường TM, tỉnh Nghệ An

Đại diện theo pháp luật: Ông Hồ Xuân S, chức vụ: Giám đốc

Đại diện theo uỷ quyền: Anh Văn Đình S, chức vụ: Trưởng phòng hành chính

Địa chỉ: Lô CN 1-8 KCN ĐH, phường TM, tỉnh Nghệ An; có mặt

- Anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1987, vắng mặt

Địa chỉ: Khối 15, phường QM, tỉnh Nghệ An.

- Anh Nguyễn Thế K, sinh năm 1992, có mặt

Địa chỉ: Thôn 7, xã QV, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 25/3/2025, tại Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên (TNHH MTV) HS Nghệ An thuộc thôn ĐH, xã QL, thị xã HM, tỉnh Nghệ An cũ (nay là khối ĐH, phường TM, tỉnh Nghệ An) Bùi Văn H ký kết hợp đồng lao động có xác định thời hạn với Công ty TNHH MTV HS Nghệ An với chức danh chuyên môn: NOF3-công nhân cuốn cuộn và nhiệm vụ được giao là vận hành dây chuyền NOF3 (cụm đầu ra của dây chuyền, phụ trách việc điều khiển hệ thống máy cuộn tôn). Sau đó H được đào tạo và cấp chứng chỉ sơ cấp 1 VQF vận hành cầu trục và cấp giấy xác nhận hoàn thành khóa huấn luyện kỹ thuật an toàn vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa cầu trục, Palang tời; Kỹ thuật an toàn vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa, vệ sinh máy, gia công tạo hình; Kỹ thuật an toàn trên cao; an toàn làm việc trong không gian hạn chế.

Ngày 15/4/2025, Công ty TNHH MTV HS Nghệ An phân công Bùi Văn H, anh Trần Văn M và anh Nguyễn Đình T làm nhiệm vụ trực vận hành dây chuyền NOF3. Trong ca trực từ 19 giờ ngày 15/4/2025 đến 07 giờ ngày 16/4/2025, H và anh T làm nhiệm vụ tại bàn điều khiển dừng cắt cuộn, thao tác cụm thiết bị phía trên hố rùa còn anh M làm nhiệm vụ tại bảng điều khiển tang cuốn cuộn, các thiết bị phía sau bàn kẹp tôn. Ngoài ra, trong ca trực này có anh Nguyễn Thế K là trưởng dây chuyền NOF3 có chức năng, nhiệm vụ: Sắp xếp nhân sự làm việc các vị trí được phân công; Phổ biến,

quản triệt an toàn vệ sinh lao động; nhận lệnh, quản lý ca sản xuất, ghi nhận thông tin về sản xuất, cài đặt thông số vận hành, ghi thông số vận hành. Trước khi vào ca sản xuất, anh K đã phổ biến, quán triệt các quy định của Công ty về an toàn vệ sinh lao động cho tất cả các công nhân, kỹ thuật viên khi thực hiện nhiệm vụ đã được phân công. Đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 16/4/2025, khi tất cả đang thực hiện nhiệm vụ vận hành, lúc này anh Trần Văn M đang thực hiện nhiệm vụ vận hành tại bàn điều khiển nhỏ P hiện “lỗi tôn” được tay gấp bán tự động đưa vào trục chính của tang thu cuộn nhưng không khớp với trục chính, cần phải căn chỉnh bằng tay nên anh M đã rời khỏi vị trí bàn điều khiển, di chuyển xuống khu vực tang thu cuộn (khu vực có biển cảnh báo nguy hiểm) để căn chỉnh lại lỗi tôn. Lúc này thấy anh M đi xuống khu vực tang thu cuộn thì H rời khỏi bàn điều khiển lớn của mình rồi di chuyển sang ngồi vào vị trí bàn điều khiển nhỏ mà anh M ngồi trước đó để phối hợp với anh M xử lý sự cố nêu trên và điều khiển dây chuyền hoạt động liên tục. Tuy nhiên sau khi anh M căn chỉnh xong lỗi tôn nhưng chưa kịp rời khỏi khu vực giữa tang cuộn và belt ôm cuộn thì H do thiếu chú ý quan sát và nghĩ rằng anh M đã đi khỏi khu vực nguy hiểm nên điều khiển bấm nút belt trên bảng điều khiển để đưa belt ôm cuộn dịch chuyển sát vào tang thu cuộn. Tại thời điểm này anh M vẫn đang đứng ở vị trí sát tang thu cuộn nên tang thu cuộn đã cuốn cơ thể anh M kẹt vào giữa tang thu cuộn và belt ôm cuộn. Khi P hiện sự việc anh M bị cuốn vào trong tang thu cuộn và belt ôm cuộn thì H lập tức bấm nút belt trên bảng điều khiển để đưa belt ôm cuộn về vị trí mở nhưng không được, thấy vậy H biết rằng anh M bị máy cuốn vào nên hoang mang, hoảng sợ và đứng dậy rời khỏi bàn điều khiển nhỏ. Lúc này, anh T vừa đi vệ sinh vào thì nghe anh K đang ở phòng Center (phòng điều khiển trung tâm) thông báo qua loa có sự cố xảy ra và nhìn thấy giàn bù lên cao nhưng tang cuốn cuộn chưa hoạt động và sợ đứt tôn nên anh T đi lại bàn điều khiển nhỏ bấm nút belt trên bàn điều khiển để thu belt ôm sát vào tang cuốn cuộn cho cụm đầu ra tiếp tục hoạt động (nhưng lúc này anh T không biết anh M đang bị cuốn vào ở phía trong tang thu cuộn và belt ôm cuộn). Khi anh T vừa bấm nút điều khiển thì P hiện cơ thể anh M đang nằm trong belt nên lập tức bấm nút belt để đưa belt ôm cuộn về trạng thái mở, do bấm nút điều khiển belt liên tục nên belt ôm cuộn nhấp nhả khiến cơ thể anh M rơi xuống hố rùa thì tất cả mọi người xuống hố rùa đưa anh M lên trên nhưng anh M đã tử vong.

Sau khi sự việc xảy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh nghệ An đã thành lập Hội đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, trích xuất hình ảnh Camera; trung cầu giám định và tiến hành điều tra, xác minh làm rõ vụ việc.

Các kết luận giám định:

Tại Bản kết luận giám định dấu vết cơ học số 185/KL-KTHS (DVCH) của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Đầu của anh Trần Văn M có va chạm với tấm kim loại phía Đông của tai belt cuốn cuộn. Vị trí va chạm: Trên đầu của Trần Văn M: Ở vùng đầu bên trái vị trí cách thẳng trên vành tai trái 8cm. Trên tấm kim loại phía Đông của tai belt cuốn cuộn: Ở mặt trên của tấm kim loại (vị trí cách nên phía dưới 1,10m đo tại thời điểm máy không hoạt động).

Tại bản kết luận giám định tử thi số 146/KLGĐTT-KTHS, ngày 12/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Các kết quả chính: Bên ngoài nạn nhân bị 01 vết thương, nhiều vùng xây xát da, bầm tụ máu. Vỡ, sập xương hộp sọ; máu và tổ chức não trong hộp sọ chảy ra ngoài qua đường nứt vỡ và vết thương. Kết luận nguyên nhân chết: Vỡ, sập xương hộp sọ; dập não, xuất huyết não do chấn thương.

Ngày 15/5/2025 và ngày 26/5/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An có Văn bản yêu cầu biện luận và kết luận cơ chế hình thành thương tích trên cơ thể nạn nhân anh Trần Văn M.

Tại công văn số 07/BL-KTHS (GD-PY) ngày 21/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Vết thương: Toàn bộ đầu, trán, mặt bị xây xát da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (32x13)cm. Trên vùng này cách thẳng đỉnh vành tai trái 8cm, có 01 vết thương, kích thước (5,5x3)cm; bờ mép không gọn, bầm tụ máu) trong Kết luận giám định tử thi số: 146/KLGĐTT-KTHS, đề ngày 12/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An là do vật tày tác động nên.

Tại công văn số 08/BL-KTHS (GD-PY) ngày 30/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Vết thương (Toàn bộ đầu, trán, mặt bị xây xát da, bầm tụ máu, không liên tục, kích thước (32x13)cm. Trên vùng này cách thẳng đỉnh vành tai trái 8cm, có 01 vết thương, kích thước (5,5x3)cm; bờ mép không gọn, bầm tụ máu) là tổn thương chính dẫn đến nguyên nhân tử vong của Trần Văn M.

Ngày 29/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nghệ An có Văn bản gửi Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An về việc chấp hành An toàn, vệ sinh lao động của cá nhân, Công ty đối với vụ việc trên.

Tại Công văn số 5979/SNV-LĐVLA TLĐ ngày 19/9/2025 của Sở Nội vụ tỉnh Nghệ An trả lời như sau: Dây chuyền NOF3 không thuộc danh mục máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành kèm theo Thông tư số 36/2019/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2019 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật An toàn, vệ sinh lao động: “Người sử dụng lao động phải tổ chức đánh giá, kiểm soát yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại tại nơi

làm việc để đề ra các biện pháp kỹ thuật an toàn, vệ sinh lao động”.

Qua làm việc với Công ty TNHH MTV HS Nghệ An cho biết việc gắn biển cảnh báo nguy hiểm phía trên bậc cầu thang đi xuống khu vực tang thu cuộn cụm dây chuyền NOF3 là một trong các biện pháp kiểm soát yếu tố nguy hiểm theo quy định, đây không phải là khu vực cấm, vẫn cho phép công nhân đi vào khu vực này để làm việc.

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 36 Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15/5/2016 của Chính phủ quy định đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực, ngành nghề sản xuất kim loại và các sản phẩm từ kim loại thì người sử dụng lao động phải tổ chức bộ phận an toàn, vệ sinh lao động đảm bảo yêu cầu tối thiểu: *“Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 200 đến dưới 1.000 người lao động, phải bố trí ít nhất 02 người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động theo chế độ chuyên trách”.*

Như vậy, Công ty TNHH MTV Hoa sen Nghệ An đã chấp hành quy định của pháp luật về tổ chức bộ phận an toàn, vệ sinh lao động.

Qua làm việc với Công ty xác định anh Nguyễn Thế K – Chức danh: Trưởng chuyên Dây chuyền mạ NOF3. Nhiệm vụ quản lý chung trong ca sản xuất, không phải người thực hiện công việc giám sát tại phòng Center – Phòng điều khiển trung tâm. Sở Nội vụ không có cơ sở để xác định Công ty bố trí duy nhất anh Nguyễn Thế K (Trưởng chuyên NOF3) thực hiện nhiệm vụ quản lý nhưng trong ca sản xuất có vi phạm quy định của pháp luật hay không.

Kết luận, nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn lao động trên là do Bùi Văn H trong quá trình vận hành cuộn cuộn dây chuyền NOF3 đã không chấp hành các quy tắc về vận hành dây chuyền NOF3; Trong quá trình vận hành không chú ý quan sát để người vào vùng nguy hiểm hoạt động của thiết bị, tang cuộn, belt thu cuộn trước khi bấm nút vận hành gây hậu quả làm cho anh Trần Văn M tử vong. Hành vi của Bùi Văn H đã vi phạm bước 2, 3, tiểu mục 4, mục I và mục II của Hướng dẫn vận hành cuộn cuộn dây chuyền mạ NOF3.

Hướng dẫn vận hành cuộn cuộn dây chuyền: Mạ NOF3 số: NOF3.HD-01 của Công ty TNHH MTV HS Nghệ An ban hành ngày 26/12/2024, có hiệu lực ngày 05/01/2025 quy định: Bước 2, 3, tiểu mục 4, mục I của Hướng dẫn vận hành cuộn cuộn dây chuyền mạ NOF3 quy định, Bước 2: ***“Mở chốt Belt hỗ trợ, quan sát không có người đứng trong hành trình khi Belt mới được phép vận nút mở chốt Belt”.*** Bước 3: ***“Vào Belt thu cuộn, quan sát không để người đứng trong hành trình khi vào Belt”.***

Mục II của Hướng dẫn vận hành cuộn cuộn dây chuyền mạ NOF3 quy định: ***“Quá trình vận hành phải chú ý quan sát không cho người vào vùng nguy hiểm hoạt động của thiết bị, tang cuộn, belt thu cuộn trước khi bấm nút vận hành”.***

Bản cáo trạng số 22/CT-VKSKV4, ngày 08 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4- Nghệ An đã truy tố bị cáo Bùi Văn H về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo quy định tại khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa hôm nay Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn H phạm tội "Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp".

Áp dụng khoản 1 Điều 129; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

-Xử phạt bị cáo Bùi Văn H 24- 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48- 60 tháng. Không phạt bổ sung bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã phối hợp với công ty TNHH MTV HS bồi thường cho gia đình người bị hại xong; không ai yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xác định kỷ phần thừa kế: Số tiền bồi thường là 407.340.000 đồng cho gia đình bị hại; hàng thừa kế thứ nhất của anh M gồm có 05 người là vợ, 02 con, bố mẹ đẻ của anh M gồm chị Nguyễn Thị C, cháu Trần Tấn P, cháu Trần Tấn L, bà Nguyễn Thị T, ông Trần V. Như vậy mỗi phần được hưởng số tiền 407.340.000 đồng : 5 phần = 81.468.000 đồng. Phần chị Nguyễn Thị C và 02 con được hưởng (03 phần) là 244.404.000 đồng; vợ chồng bà Nguyễn Thị T, ông Trần V được hưởng là (02 phần) là 162.936.000 đồng. Chị C đã nhận xong. Bà T, ông Vượng được nhận số tiền 162.936.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4- Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000376 ngày 14/10/2025 là tiền bồi thường do Công ty TNHH MTV HS nộp.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” là đúng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Nghệ An, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4 –Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng đã thu được và các tài liệu khác có tại hồ sơ. Có căn cứ kết luận: Bùi Văn H là công nhân vận hành dây chuyền NOF3 của Công ty TNHH MTV HS Nghệ An đã được đào tạo và cấp giấy chứng nhận vận hành cầu trục và an toàn vận hành. Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 16/4/2025, trong quá trình vận hành cuộn cuộn dây chuyền NOF3 tại Công ty TNHH MTV Hoa sen Nghệ An có địa chỉ khối ĐH, phường TM, tỉnh Nghệ An, Bùi Văn H đã không chấp hành các quy tắc về vận hành dây chuyền NOF3, trong quá trình vận hành không chú ý quan sát để người vào vùng nguy hiểm hoạt động của thiết bị, tang cuộn, belt thu cuộn trước khi bấm nút vận hành gây hậu quả làm cho anh Trần Văn M là công nhân của Công ty TNHH MTV HS Nghệ An tử vong. Hành vi của Bùi Văn H đã vi phạm quy trình về vận hành dây chuyền NOF3 gây hậu quả làm chết 01 người.

Đối với Công ty TNHH MTV HS Nghệ An đã ban hành các quy định, quy trình, hướng dẫn vận hành đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động tại Công ty; đã bố trí công nhân, nhân viên vận hành đảm bảo các điều kiện theo quy định của pháp luật và tuân thủ đúng các quy định về an toàn, vệ sinh lao động. Vì vậy, không có cơ sở để xử lý đối với Công ty TNHH MTV HS Nghệ An.

Đối với anh Nguyễn Thế K là Trưởng chuyền Dây chuyền NOF3 của Công ty, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ đã tuân thủ đúng các quy định về an toàn, vệ sinh lao động và quy trình vận hành dây chuyền do Công ty ban hành nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với anh Nguyễn Đình T là công nhân vận hành dây chuyền NOF3 Công ty TNHH MTV HS Nghệ An trong ca trực có rời vị trí ra ngoài để đi vệ sinh là được phép theo quy định của Công ty. Khi đi vào P hiện và nghe loa thông báo có sự cố tại dây chuyền NOF3 thì anh T đến bàn điều khiển nhỏ bấm nút điều khiển cho dây chuyền tiếp tục hoạt động mà không biết anh Trần Văn M đã bị cuốn vào trong tang thu cuộn, khi P hiện anh M đang nằm trên belt thì anh T ấn nút mở belt để belt trở lại trạng thái mở ban đầu nhằm đưa cơ thể anh M khỏi belt để cấp cứu khiến cơ thể anh M rơi xuống hố rùa. Tuy nhiên, nguyên nhân và hậu quả dẫn đến tử vong của anh M là bị cáo H không tuân thủ đúng quy trình, hướng dẫn vận hành dây chuyền dẫn đến anh M bị tử vong. Do đó, hành vi của anh T không phạm tội.

Quá trình phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nh- ng do không tuân thủ quy tắc nghề nghiệp.

Hành vi của bị cáo thực hiện nêu trên có đủ căn cứ kết luận Bùi Văn H phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” tội phạm và khung hình phạt

được quy định tại khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 như cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án thuộc trọng hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được sống, quyền được Nhà nước bảo hộ về tính mạng của con người nên cần xử lý nghiêm để giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bồi thường, khắc phục hậu quả; đại diện bị hại có đơn và tại phiên tòa xin giảm nhẹ hình phạt; gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt là trong thời gian năm 2016 và 2025 có 02 con nhỏ bị đuổi nước, hoàn cảnh kinh tế rất khó khăn, sau khi xảy ra án nạn cũng đã vay mượn khắp nơi để bồi thường cho gia đình bị hại. Vì vậy, đối với bị cáo H phạm tội do vô ý, có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt nên không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương như Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ niềm tin để bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

[5] Không phạt bổ sung bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã phối hợp với công ty TNHH MTV HS bồi thường cho gia đình người bị hại xong; không ai yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xem xét về vấn đề bồi thường.

Về xác định kỷ phần thừa kế: Số tiền bồi thường là 407.340.000 đồng cho gia đình bị hại; hàng thừa kế thứ nhất của anh M gồm có 05 người là vợ, con, bố mẹ đẻ của anh M gồm chị Nguyễn Thị C, cháu Trần Tấn P, cháu Trần Tấn L, bà Nguyễn Thị T, ông Trần V. Như vậy mỗi phần được hưởng số tiền 407.340.000 đồng : 5 phần = 81.468.000 đồng. Phần chị Nguyễn Thị C và 02 con được hưởng (03 phần) là 244.404.000 đồng; vợ chồng bà Nguyễn Thị T, ông Trần V được hưởng là (02 phần) là 162.936.000 đồng. Chị C đã nhận xong. Bà T, ông Vượng được nhận số tiền 162.936.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4- Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000376 ngày 14/10/2025 là tiền bồi thường do Công ty TNHH MTV HS nộp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 129; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

2.Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn H 24 (Hai mươi tư) tháng tù nh-ng cho h-ởng án treo, thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/12/2025) về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho UBND phường QM, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về trách nhiệm dân sự (kỷ phần thừa kế): Căn cứ Điều 609, 611, 612, 613, 623, 649, 650, 651, Điều 660 Bộ luật Dân sự 2015: Chị Nguyễn Thị C và 02 con của chị C được hưởng (03 phần) là 244.404.000 đồng; bà Nguyễn Thị T, ông Trần V được hưởng là (02 phần) là 162.936.000 đồng. Chị C đã nhận xong. Bà T, ông V được nhận số tiền 162.936.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 4- Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0000376 ngày 14/10/2025.

4.Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội; Buộc bị cáo Bùi Văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo; đại diện bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKSND Khu vực 4;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Tỉnh Nghệ An
- UBND phường QM (để biết)
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Ngọc Hà

